

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ
Tên viết tắt : HADOCO
Mã chứng khoán : HDG
Năm báo cáo : 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng

- Việc thành lập: Tiền thân của HDG là xí nghiệp xây dựng trực thuộc viện kỹ thuật quân sự thuộc Bộ Quốc Phòng ra đời ngày 09/10/1990 do Ông Nguyễn Trọng Thông làm Giám đốc. Nhiệm vụ của Xí nghiệp là đáp ứng cho nghiên cứu khoa học quân sự, phục vụ kinh tế dân sinh, cải thiện đời sống cán bộ công nhân viên, góp phần đẩy mạnh tiến trình đổi mới đất nước. Do nhu cầu phát triển, Công ty Xây dựng Hà Đô được thành lập theo quyết định số 75B/QĐ/QP ngày 12/12/1992 và chuyển sang đơn vị hạch toán có 08 đơn vị phụ thuộc, 01 đơn vị tư vấn, 01 trung tâm thiết bị công nghiệp và các chi nhánh phòng ban.

- Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Thực hiện quá trình cổ phần hoá doanh nghiệp, Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng đã ban hành quyết định số 163/2004/QĐ-BQP ngày 09/12/2004 về việc chuyển đổi Công ty Hà Đô thành Công ty Cổ phần Hà Đô và hoạt động theo hướng tập đoàn. Đây có thể coi là bản lề chuyển công ty sang một thời kỳ phát triển mới khẳng định Công ty Cổ phần Hà Đô luôn vững mạnh và có chiến lược kinh doanh đúng đắn phù hợp với thời kỳ Công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước;

- Niêm yết: Cổ phiếu của công ty được giao dịch chính thức trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán HDG vào ngày 2 tháng 2 năm 2010 với tổng số 13.500.000 cổ phiếu.

- Các sự kiện khác: Sau khi hoàn thành công tác cổ phần hoá, Công ty quyết định chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty Mẹ - Con. Công ty đã tiến hành chuyển đổi các xí nghiệp thành viên thành các công ty cổ phần trong đó Công ty Cổ phần Hà Đô nắm cổ phần chi phối trên 50% bao gồm: Công ty Cổ phần Hà Đô 1, Công ty Cổ phần Hà Đô 2, Công ty Cổ phần Hà Đô 4. Cũng trong năm 2005, Công ty thành lập Công ty Cổ phần Za Hưng, tiến hành xây dựng Thủy điện Za Hưng tại xã Za Hưng, Huyện Đông Giang, Tỉnh Quảng Nam. Đầu năm 2008: Công ty Cổ phần Hà Đô đã tiếp tục chuyển 3 xí nghiệp còn lại thành công ty cổ phần, bao gồm: Công ty Cổ phần Hà Đô 3, Công ty Cổ phần Hà Đô 5, Công ty

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



Tư vấn Xây dựng Hà Đô, thành lập Công ty Cổ phần thương mại Hà Đô và chuyển nhượng dự án công trình thủy điện Nậm Pông tại Huyện Quỳnh Châu, Tỉnh Nghệ An cho Công ty Cổ phần Za Hưng.

Tính đến tháng 12/2009, Công ty Cổ phần Hà Đô đã có 6 Công ty cổ phần thành viên và 2 Công ty cổ phần liên doanh, hoạt động theo mô hình Tập đoàn, lấy tên gọi chính thức là Tập đoàn Hà Đô.

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh

Đầu tư và phát triển hạ tầng và kinh doanh nhà; Kinh doanh dịch vụ bất động sản;

Kinh doanh khu du lịch sinh thái và khách sạn, nhà hàng (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);

Sản xuất kinh doanh điện; kinh doanh máy móc thiết bị;

Xây dựng các công trình: công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, thủy điện đường dây và trạm biến áp đến 35KV; Thiết kế, chế tạo máy và thiết bị công nghiệp, tư vấn đầu tư và cung cấp chuyên giao công nghệ cùng các dịch vụ khoa học kỹ thuật có liên quan;

Lắp đặt sửa chữa máy móc, thiết bị cơ khí, điều khiển tự động, điện lạnh, điện kỹ thuật, điện dân dụng, thủy khí, thang máy, máy xây dựng, thiết bị nâng hạ;

Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, khai thác đá; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp;

Tư vấn xây dựng: Khảo sát xây dựng, lập dự án và quản lý đầu tư xây dựng; tư vấn đấu thầu, kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội, ngoại thất: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình văn hoá, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị; Thiết kế quy hoạch, quy hoạch tổng mặt bằng: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; Thiết kế công trình giao thông đường bộ, sân bay,..;

Xuất nhập khẩu trang thiết bị, công nghệ, vật tư phục vụ sản xuất và nghiên cứu khoa học công nghệ; Sản xuất, mua bán, thi công, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy, camera quan sát, chống đột nhập, chống sét; Lắp đặt hệ thống máy tính, mạng thông tin liên lạc, viễn thông; Sản xuất, mua bán linh kiện máy tính, thiết bị thông tin liên lạc, viễn thông.

- Tình hình hoạt động:

Năm 2009, do tình hình kinh tế thế giới có dấu hiệu hồi phục sau suy thoái, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Doanh thu 758 tỷ đồng (đạt 151 % so với kế hoạch 500 tỷ đồng kế hoạch), lợi nhuận sau thuế đạt gần 204 tỷ đồng, đảm bảo việc làm cho người lao động với mức thu nhập bình quân là gần 5 triệu đồng/người/tháng.

3. Định hướng phát triển

- Phát triển các dự án nhà ở, khu đô thị mới: HDG định hướng đầu tư các quỹ đất còn lại của các khu đô thị trên theo dạng đô thị hiện đại, cao cấp với các tiện ích, dịch vụ tốt, gắn kết với các thương hiệu lớn trong lĩnh vực bất động sản như: Tư vấn thiết kế, tư vấn bao tiêu sản phẩm độc quyền và tư vấn quản lý ... để đẩy

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



mạnh thương hiệu cũng như nhãn hiệu sản phẩm cho Công ty trong tương lai. Bên cạnh việc tiếp tục triển khai các dự án, quỹ đất cũ, Công ty tiếp tục khai thác các dự án khu nhà ở, khu đô thị mới, tập trung ở Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng thông qua cách thức liên doanh liên kết với các đối tác hoặc mua lại các dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

- Phát triển các dự án nhà ở của đơn vị Quân đội

Với thế mạnh là doanh nghiệp cổ phần nguồn gốc quân đội, HDG sẽ tiếp tục phát triển các dự án liên doanh liên kết đầu tư xây dựng khu đô thị cho các đơn vị Quốc phòng sau khi hoàn thiện các dự án đã và đang triển khai như: Dự án chung cư Hoàng Quốc Việt cho CBCNV Viện Khoa học công nghệ quân sự; khu nhà ở Z751A, B tại quận Gò Vấp, TPHCM cho Tổng cục kỹ thuật; Dự án khu nhà ở Hoàng Văn Thái cho Quân chủng; dự án Nguyễn Văn Công, TP HCM, dự án Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội cho Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng ...

- Phát triển các khu sinh thái, du lịch kết hợp các biệt thự dành cho nghỉ dưỡng

Đối với thị trường Hà Nội: HDG có định hướng tìm kiếm, phát triển các khu đất có bán kính 200 Km so với trung tâm thành phố, có cảnh quan đẹp, có hồ, sông suối, núi đồi, có hệ thống giao thông thuận lợi như các tỉnh Hoà Bình, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, ... Các dự án này quy hoạch thiết kế theo xu hướng du lịch sinh thái, có diện tích phân lô lớn, có khu dịch vụ nghỉ dưỡng kèm theo.

Đối với thị trường du lịch Miền Trung: tập trung phát triển các dự án Resort tại các khu vực Đà Nẵng, Nha Trang, Khánh Hoà, Phan Thiết, các hòn đảo gần đất liền theo mô hình Vinpearl Land...

- Phát triển các chuỗi khách sạn, khu Villa mang thương hiệu Hà Đô

Tiếp theo dự án khách sạn Mercure Hà Đô tại Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội đang chuẩn bị triển khai thi công, HDG đang tiếp tục nghiên cứu các khu đất tiềm năng tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hội An, Nha Trang ... để phát triển thành chuỗi khách sạn có chất lượng hạng 3 sao trở lên, gắn liền với thương hiệu Hà Đô.

- Phát triển các Văn phòng cho thuê, mặt bằng cho thuê bán lẻ

Với thành công từ các dự án đang triển khai như Văn phòng SouthBuilding trên đường Trường Sơn, TP. Hồ Chí Minh; Nhà CCI tại Khu đô thị mới Dịch Vọng; Tổ hợp Văn phòng Khách sạn trên đường Nguyễn Phong Sắc Kéo dài, Khu đô thị mới Dịch Vọng, toà nhà thương mại, văn phòng, Căn hộ cao cấp N10 Complex trên đường Nguyễn Phong Sắc kéo dài, Khu đô thị mới Dịch Vọng ... HDG tiếp tục nghiên cứu thị trường, kết hợp với các công ty tư vấn nước ngoài đánh giá để đầu tư dự án văn phòng, mặt bằng bán lẻ tập trung tại các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phát triển dịch vụ bất động sản

Sàn giao dịch Bất động sản Hà Đô được thành lập từ năm 2008. Đến nay, Sàn đã hoàn thành nhiệm vụ giao dịch của HDG và một số đối tác chiến lược. Trong những năm tới, Công ty tập trung đẩy mạnh các hoạt động của Sàn để có thể tập trung vào thị trường mua bán dự án.

Năm 2009, 02 Ban quản lý nhà đã được hình thành với mục tiêu quản lý, vận hành các toà nhà của HDG. Trong tương lai, HDG định hướng đẩy mạnh hoạt động quản lý sau đầu tư để không những có thể đảm

.....

nhệm quản lý các khu đô thị, nhà ở và các khu văn phòng, Villa cho thuê của HDG mà còn triển khai quản lý cho các đối tác khác, tận dụng tối đa mọi nguồn thu từ các dự án.

- Phát triển các dự án Thủy điện

Hiện nay dự án Nhà máy thủy điện Za Hung đã hoàn thành đưa vào sử dụng, với công suất 30 MW, điện lượng cung cấp khoảng 126 triệu KWh với lợi nhuận khoảng 8 tỷ đồng hàng năm là một nguồn thu đáng kể và ổn định cho HDG. HDG tiếp tục triển khai đầu tư Thủy điện Nậm Pông với công suất 32 MW, dự kiến phát điện vào Quý II năm 2012. Bên cạnh đó, HDG tiếp tục nghiên cứu đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ tại các khu vực Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Miền Trung và đất nước bạn Lào.

- Sắp xếp định hướng phát triển các Công ty con

Bên cạnh việc định hướng phát triển các lĩnh vực của Công ty mẹ, Công ty xây dựng định hướng phát triển các Công ty con như sau:

Công ty Cổ phần Hà Đô 1: Phát triển công nghệ thi công các loại công trình giao thông như đường, cầu, thủy điện thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị với các mảng thị trường là các dự án thủy điện, khu đô thị của Công ty, mảng thị trường dự án Quốc phòng như các dự án đường Biên giới, Hải đảo...

Công ty Cổ phần Hà Đô 2: Phát triển công nghệ thi công nhà cao tầng phần nổi. Đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng phục vụ các dự án của Công ty, các công trình trúng thầu và các dự án khác như sản xuất gạch Tuynen, gạch men, gạch bê tông nhẹ, ống cống sản xuất theo công nghệ mới.

Công ty Cổ phần Hà Đô 3: Phát triển công nghệ thi công phần ngầm như khoan nhồi, cọc ép dự ứng lực, cọc barrét, tường vây ... với các mảng thị trường dự án của Công ty, các công trình Quốc phòng.

Công ty Cổ phần Hà Đô 4: Triển khai các công trình, dự án của Công ty tại Miền Nam;

Công ty Cổ phần Hà Đô 5: Phát triển các công trình cấp điện, nước công trình; cấp điện hạ áp khu đô thị, đường dây truyền tải điện các nhà máy thủy điện, cấp nước cho các dự án. Xây dựng các khu xử lý nước thải cho các khu đô thị, đầu tư các hệ thống hạ tầng viễn thông như: truyền hình cáp, điện thoại, internet, hệ thống kích sóng IBS ...

Công ty Cổ phần Tư vấn Hà Đô: Đẩy mạnh liên kết với các nhà thầu nước ngoài có uy tín, kinh nghiệm để nâng cao năng lực thiết kế đảm bảo cung cấp dịch vụ thiết kế có chất lượng cao cho các dự án của Công ty.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



II. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động năm 2009:

Chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1. Tổng doanh thu	758.853.254.901	151%
2. Lợi nhuận trước thuế	260.514.175.494	216%
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	44.421.202.566	164%
4. Lợi nhuận sau thuế	216.092.972.929	227%
6. Thu nhập bình quân người/tháng	5.000.000	100%
7. LNST trên cổ phiếu	15.892	

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2009

- Đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 128 tỷ đồng lên 135 tỷ đồng.
- Nộp hồ sơ xin niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán TP Hồ Chí Minh
- Triển khai thi công các dự án bất động sản: Dự án khu đô thị an khánh, dự án khu nhà ở 183 Hoàng Văn Thái.... Ký kết hợp tác kinh doanh dự án nhà ở Pháp vân, dự án chung cư Đại Mỗ, dự án chung cư Nguyễn Văn Công....

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Năm 2010 tiếp tục triển khai đầu tư mạnh vào các dự án khu đô thị: An khánh, Dịch vọng ; Dự án khu nhà ở: 183 Hoàng Văn Thái, khu nhà ở Gò Vấp, chung cư Đại Mỗ, chung cư Nguyễn Văn Công, chung cư N10A Dịch vọng; Dự án văn phòng cho thuê và khách sạn: Dự án South Building Trường Sơn, dự án khu villa An Phước, dự án khách sạn Mecure Hà Đô.....

- Hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án kinh doanh mới
- Tìm kiếm các dự án mới

III. Báo cáo của Ban giám đốc:**1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2009:**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2008	Năm 2009
1. Khả năng sinh lời			
Tỷ suất LNST trên doanh thu	%	9,7%	28,5%
Tỷ suất LNST trên VCSH	%	26,5%	160,1%
Tỷ suất LNST trên tổng tài sản	%	5,0%	18,0%
2. Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,35	1,44
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,6	0,85

- Tổng tài sản (Giá trị sổ sách) tại thời điểm 31/12/2009: 1.199.595.483.384 đồng

- Những thay đổi về vốn cổ đông: theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quý II/2009, Công ty đã hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 128 tỷ đồng lên 135 tỷ đồng.

- Số lượng CP đang lưu hành theo từng loại: 13.500.000 CP trong đó:

- Cổ phiếu thường : 13.500.000 cp - Mệnh giá: 10.000đ/cp

- Cổ phiếu ưu đãi : không có

- Chi trả cổ tức: Cổ tức chi trả năm 2009 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ là 20% mệnh giá, bằng TM.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu : 758.853.354.901 đồng, đạt 151 % so với kế hoạch

- Lợi nhuận trước thuế : 260.514.175.494 đồng, đạt 216 % so với kế hoạch.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- **Công tác kế hoạch kỹ thuật:** đã duy trì tốt việc lập kế hoạch trung hạn, dài hạn, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch của các cá nhân, phòng, ban; kiểm soát chất lượng các dự án. Triển khai và hoàn thiện đánh giá cấp chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008 do cơ quan công nhận WQA Vương quốc Anh cấp.

- **Công tác đầu tư :** đã nghiên cứu phát triển được một số dự án mới, dự án liên doanh liên kết với các đối tác như Bộ Tư lệnh Biên Phòng, Quân chủng PKKQ, Công ty VTNN Pháp Vân tạo ra nhiều sản phẩm và việc làm cho các năm tiếp theo. Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án, công tác truyền thông, Marketing quảng bá thương hiệu được thực hiện tốt.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



- **Công tác bán hàng thu hồi vốn:** đạt tỷ lệ hoàn thành kế hoạch khá quan đặc biệt dự án An Khánh An thượng. Tổng mức thu hồi vốn năm 2009 đạt 671,8 tỷ đồng tương đương 110% kế hoạch.

- **Công tác tài chính:** đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua huy động vốn từ các nguồn trên thị trường, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của công ty. Hoàn thành thủ tục niêm yết cổ phiếu HDG lên sàn chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- **Công tác hành chính nhân sự:** đã tổ chức sắp xếp lại các phòng ban phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh, phối hợp với tư vấn quản lý doanh nghiệp nghiên cứu hoàn thiện, bổ sung quy chế hoạt động sản xuất kinh doanh, cải tiến chế độ lương, thưởng cho người lao động, kiện toán hệ thống lưu trữ; triển khai áp dụng phần mềm eOffice.

- **Công tác quản lý khai thác nhà sau đầu tư:** Thành lập ban quản lý nhà với nhiệm vụ vận hành và khai thác các dịch vụ bất động sản sau đầu tư.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010:

a. Kế hoạch doanh thu lợi nhuận:

- Doanh thu Công ty mẹ	: 770 tỷ đồng
- Doanh thu Tập đoàn	: 1.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận Công ty mẹ	: 250 tỷ đồng
- Lợi nhuận tập đoàn	: 300 tỷ đồng

b. Các biện pháp thực hiện kế hoạch:

- Đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng tại các dự án đang thi công như Dự án An Khánh, dự án Dịch Vọng, Dự án 183 Hoàng Văn Thái, dự án Quận 2, Dự án Cát Linh, Dự án 60M Trường Sơn, dự án Villa Sur Vạn Hạnh. Đẩy mạnh công tác tìm kiếm các dự án đầu tư mới, dự án đầu tư dài hạn

- Tăng vốn điều lệ công ty đảm bảo vốn cho đầu tư sản xuất.

- Lập kế hoạch 5 năm 2010-2015 lập chiến lược kinh doanh dài hạn cho tập đoàn đảm bảo phát triển bền vững, hài hoà, xác định vị thế trong tương lai.

- Hoàn thiện công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp theo hướng chuyên môn hoá, chuyên nghiệp hoá đội ngũ. Tăng cường quan hệ với các tổ chức tài chính, quỹ đầu tư để thu xếp vốn cho các dự án đầu tư dài hạn.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua chào mừng 20 năm ngày thành lập Tập đoàn Hà Đô góp phần thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh.

IV. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

TÀI SẢN	Mã số	Th. minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.093.078.368.184	611.347.023.888
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	83.702.241.866	86.358.652.777
1. Tiền	111		81.701.964.088	78.358.652.777
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.277.778	8.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	299.347.120.961	11.950.994.200
1. Đầu tư ngắn hạn	121		299.347.120.961	11.950.994.200
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	V.03	175.474.881.418	127.168.085.243
1. Phải thu khách hàng	131		163.222.351.583	114.260.836.963
2. Trả trước cho người bán	132		340.434.820	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135		16.046.178.671	16.257.703.105
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	139		(4.134.083.656)	(3.350.454.825)
IV. Hàng tồn kho	140	V.04	450.080.870.292	336.192.351.474
1. Hàng tồn kho	141		450.080.870.292	336.192.351.474
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	V.05	84.473.253.647	49.676.940.194
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		214.977.653	50.737.804
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		293.978.521	-
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		-	2.847.370
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		83.964.297.473	49.623.355.020
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		106.517.115.200	68.388.893.945
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
			-	-
II. Tài sản cố định	220		50.268.066.598	23.357.791.717
1. Tài sản cố định hữu hình	221		40.674.557.447	23.353.673.537
- Nguyên giá	222	V.08	68.554.873.808	43.978.587.265
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(27.880.316.361)	(20.624.913.728)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		10.833.333	-
- Nguyên giá	225		13.000.000	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		(2.166.667)	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



- Nguyên giá	228	-	-	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229	-	-	
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.11	9.582.675.818	4.118.180
III. Bất động sản đầu tư	240			
- Nguyên giá	241	-	-	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242	-	-	
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		52.023.222.186	41.215.669.427
1. Đầu tư vào công ty con	251	-	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.13	47.595.172.106	37.687.619.347
3. Đầu tư dài hạn khác	258	-	4.428.050.080	3.528.050.080
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	259	-	-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		4.225.826.416	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	3.325.122.302	3.189.378.058
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	-	-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	-	900.704.114	626.054.743
TỔNG CỘNG TÀI SẢN			1.199.595.483.384	679.735.917.833

NGUỒN VỐN	Mã số	Th. minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		769.808.855.766	462.294.625.724
I. Nợ ngắn hạn	310		759.071.121.298	454.409.065.515
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.15	238.199.997	50.824.199.997
2. Phải trả cho người bán	312	-	76.789.887.826	71.370.075.619
3. Người mua trả tiền trước	313	-	571.865.684.287	282.344.362.650
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	47.838.162.135	10.610.629.647
5. Phải trả người lao động	315	-	13.419.747.345	6.906.061.812
6. Chi phí phải trả	316	V.17	407.161.665	21.172.817.620
7. Phải trả nội bộ	317	-	-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318	-	-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	-	-
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320	-	48.512.278.043	11.180.918.170
II. Nợ dài hạn	330		10.737.734.468	7.885.560.209

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐỒ - HDG



1. Phải trả dài hạn người bán	331	-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332	-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.20	514.072.471
4. Vay và nợ dài hạn	334		9.998.000.000
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	V.21	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		225.661.997
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		429.786.627.618
I. Vốn chủ sở hữu	410		389.932.454.960
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.22	135.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		33.084.909.500
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		20.109.183.600
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		11.750.888.264
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		189.987.473.596
11. Nguồn vốn đầu tư XD cơ bản	421		-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		5.369.029.940
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431		5.369.029.940
2. Nguồn kinh phí	432	V.23	
3. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433		
C- LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ			34.485.142.718
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN(440= 300 + 400)	440		1.199.595.483.384
			23.922.649.100
			679.735.917.833

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



Chỉ tiêu	Th.minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài			
2. Vật tư, hàng hoá nhận giữ hộ, nhận gia công			
3. Hàng hoá nhận bán hộ, nhận ký gửi			
4. Nợ khó đòi đã xử lý		1460.790.188	
5. Ngoại tệ các loại			
Dollar Mỹ (USD)			
6. Dự toán chi hoạt động			

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

TT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	807.109.564.999	349.978.153.387
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	535.268.670	2.089.778.090
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	806.574.296.329	347.888.375.297
11	4. Giá vốn hàng bán	538.755.364.718	302.760.677.211
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	267.818.931.611	45.127.698.087
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	17.703.178.850	13.970.539.430
22	7. Chi phí tài chính	627.778.638	1.315.444.633
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		
24	8. Chi phí bán hàng	40.000.000	
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26.250.629.594	19.293.376.064
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	258.603.702.229	38.489.416.820
31	11. Thu nhập khác	606.671.049	385.970.582
32	12. Chi phí khác	691.369.892	23.027.391
40	13. Lợi nhuận khác	(84.698.843)	362.943.191
50	14. Lợi nhuận trong công ty liên kết, liên doanh	1.995.172.108	
60	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	260.514.175.494	38.852.360.011
61	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	44.421.202.566	4.895.259.911
70	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	216.092.972.929	33.957.100.100
71	17.1 Lợi nhuận phải trả liên doanh	23.323.125.000	
72	17.2. Lợi ích của cổ đông thiểu số	11.596.062.622	8.065.008.755
73	17. 3. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	204.496.910.307	25.892.091.345
80	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	15.892	3.833

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kế toán và kiểm toán Việt nam(AVA)

Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hà Đô tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

VI. Các công ty có liên quan

1 - Công ty nắm giữ trên 51% vốn cổ phần của tổ chức, công ty:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



Công ty Cổ phần Hà Đô 1

- Trụ sở chính: Tầng 2, Toà nhà Hà Đô, 151 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 10.468.000.000 (Mười tỷ, bốn trăm sáu mươi tám triệu) đồng
- Vốn góp của HDG: 533.826 cổ phần tương đương 5.338.260.000 (Năm tỷ ba trăm ba tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng chiếm 51% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hà Đô 1
- Ngày thành lập: 30/04/2005
- Thời hạn hoạt động: Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh: Xây dựng
- Ngành nghề: Xây dựng công trình giao thông, công trình dân dụng

- *Công ty Cổ phần Hà Đô 2*

- Trụ sở chính: Tầng 2, Toà nhà Hà Đô, 151 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 11.496.000.000 (Mười một tỷ, bốn trăm chín mươi sáu triệu) đồng
- Vốn góp của HDG: 579.600 cổ phần tương đương 5.796.000.000 (Năm tỷ bảy trăm chín sáu triệu) đồng chẵn, chiếm 50,4% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hà Đô 2
- Ngày thành lập: 30/04/2005
- Thời hạn hoạt động: Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh: Xây dựng
- Ngành nghề: Xây dựng công trình giao thông, công trình dân dụng

- *Công ty Cổ phần Hà Đô 3*

- Trụ sở chính: Tầng 1, Toà nhà Hà Đô, 151 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 6.949.600.000 (Sáu tỷ, chín trăm bốn mươi chín triệu, sáu trăm ngàn) đồng
- Vốn góp của HDG: 357.000 cổ phần tương đương 3.570.000.000 (Ba tỷ, năm trăm bảy mươi triệu) đồng chiếm 51,4% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Hà Đô 3
- Ngày thành lập: 01/01/2008
- Thời hạn hoạt động: Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh: Xây dựng
- Ngành nghề: Xây dựng công trình giao thông, công trình dân dụng

- *Công ty Cổ phần Hà Đô 4*

- Trụ sở chính: Số 60M, Đường Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ: 7.308.900.000 (Bảy tỷ, ba trăm linh tám triệu, chín trăm nghìn) đồng
- Vốn góp của HDG: 3.750.000.000 chiếm 51,3% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Hà Đô 4
- Ngày thành lập: 30/04/2005
- Thời hạn hoạt động: Vô thời hạn
- Phạm vi Kinh doanh: Xây dựng
- Ngành nghề: Xây dựng công trình giao thông, công trình dân dụng

-*Công ty Cổ phần Hà Đô 5*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



- Trụ sở chính Toà nhà Hà Đô, 151 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000 (Ba tỷ) đồng
- Vốn góp của HDG 153.000 cổ phần tương đương 1.530.000.000 (Một tỷ, năm trăm ba mươi triệu) đồng chiếm 51% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Hà Đô 5
- Ngày thành lập 01/01/2008
- Thời hạn hoạt động Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh Xây dựng
- Ngành nghề Thi công điện nước công trình dân dụng, trạm biến áp...

- Công ty Cổ phần Tư vấn Hà Đô

- Trụ sở chính Tầng 5 Toà nhà Hà Đô, 151 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng
- Vốn góp của HDG 1.020.000 cổ phần tương đương 1.020.000.000 (Một tỷ, hai mươi triệu) đồng, chiếm 51% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Hà Đô
- Ngày thành lập 01/01/2008
- Thời hạn hoạt động Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh Tư vấn xây dựng
- Ngành nghề Tư vấn thiết kế, tư vấn xây dựng, tư vấn giám sát

Các công ty liên doanh, liên kết của HDG

- Công ty Cổ phần Za Hưng

- Trụ sở chính Số 8, Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng
- Vốn góp của HDG 3.650.000 cổ phần tương đương 36.500.000.000 (Ba mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng) chiếm 36,5% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Za Hưng
- Ngày thành lập 28/11/2005
- Thời hạn hoạt động Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh Kinh doanh điện năng
- Ngành nghề Kinh doanh điện năng

Công ty Cổ phần Thương Mại Hà Đô

- Trụ sở chính 18A Phan Văn Trị, Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ: 6.117.000.000 (Sáu tỷ, một trăm mười bảy triệu) đồng
- Vốn góp của HDG 180.000 cổ phần tương đương 1.800.000.000 (Một tỷ tám trăm triệu) đồng, chiếm 29,4% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Hà Đô
- Ngày thành lập 01/08/2007
- Thời hạn hoạt động Vô thời hạn
- Phạm vi kinh doanh Thương mại
- Ngành nghề Kinh doanh nhà hàng, kinh doanh bia

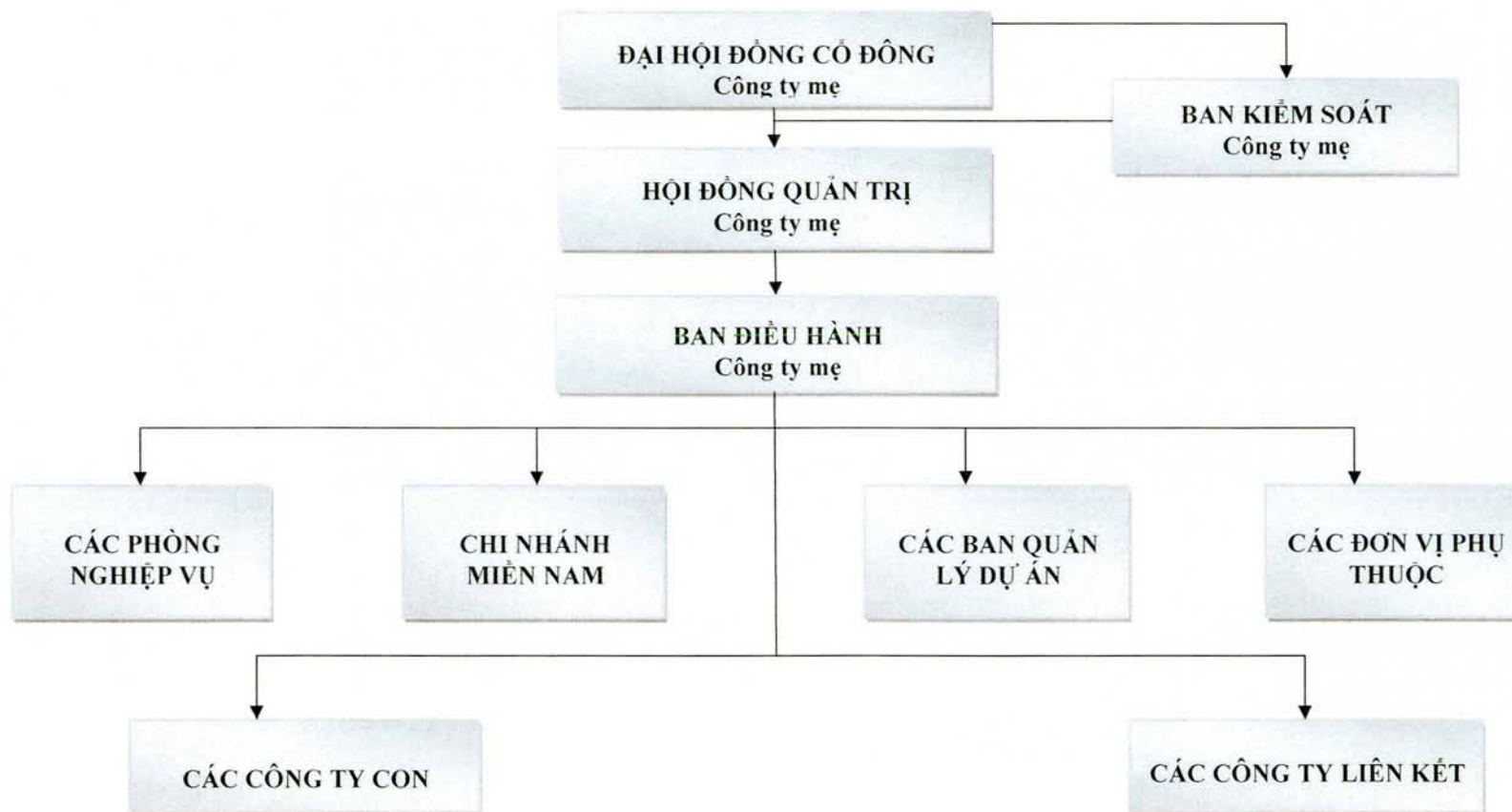
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty tính đến ngày 31/12/2009



2- Tóm tắt lý lịch thành viên ban giám đốc:**2.1- Ông NGUYỄN ĐỨC TOÀN - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC TOÀN**
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 012816331 do Công an Hà Nội cấp ngày 09/07/2005
- Ngày tháng năm sinh: 16/10/1973
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Khánh Sơn, Nam Đàn, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 28, Tổ 3, Giáp Nhất, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04 38310347 – 04 38310348
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Cử nhân kinh tế ngành Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Năm 1996 đến 2001 Cán bộ, Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty Hà Đô - Bộ quốc phòng
 - Năm 2002 đến 2005 Giám đốc xí nghiệp Tư vấn xây dựng – Công ty Hà Đô - Bộ Quốc phòng
 - Năm 2005 – 04/2007 Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hà Đô
 - Tháng 05/2007 đến nay Tổng Giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hà Đô; Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hà Đô 5 và Công ty Cổ phần Tư vấn Hà Đô, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thương Mại Hà Đô. Trung tá – Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hà Đô.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hà Đô 5 và Công ty Cổ phần Tư vấn Hà Đô, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thương Mại Hà Đô
- Số cổ phần nắm giữ: 195.215 cổ phần
 - Trong đó:*
 - ✓ Sở hữu cá nhân: 125.215 cổ phần
 - ✓ Đại diện phần vốn Bộ Quốc Phòng: 70.000 cổ phần
- Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ : Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối Công ty: Không

2.2 - Ông BÙI VĂN DỤC - Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

- Họ và tên: **BÙI VĂN DỤC**
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 012800721 do Công an Hà Nội cấp ngày 17/06/2005
- Ngày tháng năm sinh: 10/01/1961
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đông Hải, Quỳnh Phụ, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: Phòng 70, Toà nhà Sông Đà, ngõ 165, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04 38310347 – 04 38310348
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng.
- Quá trình công tác:
 - 5/1983 đến 5/1986 Kỹ thuật viên thi công cốt thép, cốp pha; Đội trưởng đội điện nước của xí nghiệp Thủy công 1- Công ty Xây dựng Thủy công – Tổng Công ty Sông Đà
 - Năm 1986 đến 1989 Phó Tổng đội bơm bê tông – Công ty xây dựng Thủy công – Tổng Công ty Sông Đà
 - Năm 1989 đến 1996 Phó phòng vật tư cơ giới – Công ty xây dựng thủy công – Tổng Công ty Sông Đà
 - Năm 1996 đến 1999 Giám đốc xí nghiệp 605 – Công ty Sông Đà 6
 - Năm 1999 đến 2001 Phó Giám đốc công ty Sông Đà 6 – Tổng Công ty Sông Đà
 - Năm 2001 Giám đốc Chi nhánh công ty Sông Đà 6 tại Thừa Thiên Huế
 - Năm 2002 Phó Giám đốc công ty Sông Đà 6 – Tổng Công ty Sông Đà
 - Năm 2003 đến 01/2006 Phó phòng Thiết bị - Công nghệ; Phó phòng quản lý kỹ thuật - Tổng Công ty Sông Đà
 - 02/2006 đến 10/2006 Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư – Phát triển Sông Đà
 - Năm 2007 đến nay Trưởng ban quản lý các dự án thủy điện, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hà Đô, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Hà Đô 5
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Hà Đô.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Hà Đô 5
- Số cổ phần nắm giữ: 7.462 cổ phần
- Trong đó:
 - ✓ Sở hữu cá nhân: 7.462 cổ phần
 - ✓ Đại diện phần vốn Bộ Quốc Phòng: 0 cổ phần
- Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ :
 - Vợ: Đặng Thị Hậu 30.537 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối Công ty: Không

2.3- Bà **TRẦN THU HOÀI** - Chức vụ: *Phó Tổng Giám Đốc*

- Họ và tên: **TRẦN THU HOÀI**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND/ hộ chiếu: 012091159 do Công an Hà Nội cấp ngày 25/09/2003
- Ngày tháng năm sinh: 23/8/1970
- Nơi sinh: Sơn La
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Số 32, phố Hoàng Sâm, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04 38310347 – 04 38310348
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng, Cử nhân luật
- Quá trình công tác:
 - Năm 1993 đến 06/2004 Chuyên viên kinh tế phòng Kế hoạch, Công ty Hà Đô – Bộ Quốc Phòng
 - 07/2004 đến 08/2006 Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật – Công ty Cổ phần Hà Đô
 - 09/2006 đến 05/2008 Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật – Công ty Cổ phần Hà Đô, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hà Đô
 - 06/2008 đến nay Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hà Đô, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Hà Đô 3
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Hà Đô.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Hà Đô 3.
- Số cổ phần nắm giữ: 52.458 cổ phần

Trong đó:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 52.458 cổ phần
- ✓ Đại diện phần vốn Bộ Quốc Phòng: 0 cổ phần
- Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ :
 - Chồng:* Chế Đình Trương 20.741 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối Công ty: Không

2.4 - Ông NGUYỄN MẠNH HÙNG - Chức vụ: Kế Toán Trưởng

- Họ và tên: **NGUYỄN MẠNH HÙNG**
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 011811665 do Công an Hà Nội cấp ngày 30/08/2006
- Ngày tháng năm sinh: 19/5/1971.
- Nơi sinh: Phú Thọ.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đông Thành, Thanh Hoà, Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Phòng 304, Nhà 5A, tập thể Đại học Thủy Lợi, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc cơ quan: 04 38310347 – 04 38310348
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 09/1992 đến 12/1997 Chuyên viên phòng Kế toán Công ty Cầu 13 - Tổng công ty xây dựng Thăng Long;
 - Năm 1998 đến 2000 Chuyên viên tài chính – tín dụng thuộc phòng Tài chính - kế toán Công ty Hà Đô - Bộ Quốc Phòng
 - 07/2000 đến – 04/2005 Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Quyền kế toán trưởng Công ty Hà Đô - Bộ Quốc Phòng
 - 05/2005 đến nay Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và Kiểm toán, Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Hà Đô. Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hà Đô 1
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Hà Đô.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hà Đô 1
- Số cổ phần nắm giữ: 31.010 cổ phần

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



Trong đó:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 31.010 cổ phần
- ✓ Đại diện phần vốn Bộ Quốc Phòng: 0 cổ phần
- Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ : Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối Công ty: Không

3. Quyền lợi của Ban Tổng giám đốc:

Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Tổng giám đốc trong năm 2009 là: 864 triệu đồng.

4. Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tại thời điểm 31/12/2009, toàn Công ty có 400 CBCNV, trong đó:

Cơ cấu lao động theo trình độ và giới tính

TT	Trình độ	Số lượng
1	Trên Đại học	20
2	Đại học và Cao Đẳng	260
3	Trung + Sơ cấp	120
Tổng cộng		400

TT	Giới tính	Số lượng
1	Nam	385
2	Nữ	15
Tổng cộng		400

- Chế độ làm việc, chính sách đãi ngộ người lao động

Thời gian làm việc: HDG tổ chức làm việc 8 giờ/ngày; 40 giờ/tuần.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.

Hệ thống thang bảng lương mà Công ty đang áp dụng là Hệ thống thang bảng lương do Nhà nước ban hành. Mọi chế độ chính sách Công ty thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hiện Công ty đang áp dụng cả 2 hình thức trả lương đó là:

lương theo thời gian, lương khoán.

- Chính sách đào tạo

Với mục tiêu đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, giỏi quản lý, hàng năm Công ty thường xuyên cử cán bộ đi học để nâng cao trình độ như lớp lý luận chính trị cao cấp đối với cán bộ lãnh đạo, các lớp hàm thụ nghiệp vụ ngắn hạn đối với cán bộ chuyên môn nghiệp vụ. Kinh phí cho việc đào tạo không cố định ở một mức cụ thể mà thay đổi theo tình hình và yêu cầu nhiệm vụ.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu và hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty gồm 07 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu.

- + Ông Nguyễn Trọng Thông - Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Văn Tô - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
- + Ông Nguyễn Đức Toàn - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc
- + Ông Đào Hữu Khanh- Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Hà Đô 1
- + Ông Cao Trần Đăng -Ủy viên HĐQT Giám đốc CNMN
- + Ông Phan Quang Bình - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Hà Đô 3
- + Ông Lê Thanh Hiền -Ủy viên HĐQT Phó Giám đốc CNMN

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược, đưa ra các quyết định kịp thời vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Trong năm 2009, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều phiên họp để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, xem xét và đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các dự án đầu tư.

- Thành viên và cơ cấu, hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- + Ông Đỗ Văn Bình - Trưởng BKS
- + Ông Phan Viết Tài - Thành viên BKS, Kế toán trưởng Công ty CP Za Hung
- + Ông Phạm Hùng Sơn - Thành viên BKS, chuyên viên Phòng KHKT

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty. Ban kiểm soát họp thường kỳ mỗi quý để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2009 là 873,29 triệu đồng.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ - HDG



viên HĐQT/Hội đồng thành viên là không thay đổi.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

Tính đến thời điểm 31/12/2009:

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ % nắm giữ
1	Cá nhân trong nước	228	11.035.546	81,74%
2	Tổ chức trong nước	10	2.464.454	18,26%
3	Cá nhân nước ngoài	0		
4	Tổ chức nước ngoài	0		
	Tổng cộng	238	13.500.000	100%

Nơi nhận:

- SGDCK TP. HCM;
- UBCKNN;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VT, TCKT.



Nguyễn Đức Toàn